

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 17/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Phương;

2. Ông Lê Trường Vũ.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG tham gia phiên tòa: Bà Cù Ngọc Sang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại Trung Tâm Thương Mại thuộc khóm LT A, phường LT, thị xã TC, tỉnh AG. Tòa án nhân dân thị xã TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST-HS ngày 02/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Chí T, sinh ngày 21/8/1995; nơi cư trú (ĐKHKT): khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1967; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/02/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Anh P (tự P Gà), sinh ngày 09/9/1992; nơi cư trú (ĐKHKT): Khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; con ông Phạm Anh K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; Vợ: Lê Trần Yến Ph, sinh năm 1991 (đã ly hôn); con: Phạm Lê Như Q, sinh năm 2014; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 16/7/2019 bị Ủy ban nhân dân phường LT, thị xã TC, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/02/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Út H (Tự Thy Lùn), sinh năm 1997; nơi cư trú (ĐKHKT): Khóm LA B, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954 (chết) và bà Mai Thị S, sinh năm 1956; con: Nguyễn Hiếu Ng, sinh năm 2017; anh chị em ruột: Có 09 người, bị cáo là người thứ chín.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thanh Ph (Ph vá vò), sinh năm 1991, nơi cư trú: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1991, nơi cư trú: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Anh Trịnh Lê H, sinh năm 1998, nơi cư trú: khóm LH 1, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Chị Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1998, nơi cư trú: khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Anh Huỳnh Bảo H, sinh năm 2002, nơi cư trú: khóm LT 1, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Chí V, sinh năm 2001, nơi cư trú: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Anh Trần Thanh V, sinh năm 1997, nơi cư trú: khóm LT 1, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Bà Phạm Thị K, sinh năm 1967, nơi cư trú: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (có mặt).

- Anh Huỳnh Công M, sinh năm 2000, nơi cư trú: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

- Bà Mai Thị S, sinh năm 1956, nơi cư trú: khóm LA B, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG (vắng mặt).

Người làm chứng

- Ông Lê VA (vắng mặt).

- Ông Phạm Cao C (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn): Bà Lê Hồ Bích H, sinh năm 1974; Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - tỉnh AG. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/02/2020, Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H đang ở nhà thuộc khóm LH 2, phường LS, thị xã TC. Tại đây, Nguyễn Thanh P (P và vợ) gọi điện cho T, hỏi mua 25 số ma túy đá, T đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng. Cùng lúc này, Nguyễn Công Nh gọi điện cho Út H, hỏi mua 125 số ma túy đá, Út H đồng ý bán với 8.700.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 chở Út H đi đến huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp gặp người tên “Chú Ba” (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể) mua 300 số ma túy đá, với giá 15.000.000 đồng, xong, T và Út H đem 300 số ma túy đá đến trại nuôi gà của Phạm Anh P thuộc khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, để phân thành các bọc nhỏ. Tại đây, T phân 25 số ma túy đá thành 01 bọc, còn Út H phân 125 số ma túy đá thành 01 bọc, còn lại 150 số ma túy đá, T và Út H giấu trong trại nuôi gà của P. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 đem ma túy đá bán cho Nguyễn Thanh P (P và vợ), còn Út H đem 125 số ma túy đá bán cho Nh. Trên đường T đem ma túy đá bán cho Nguyễn Thanh P, T bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma Túy - Công an thị xã TC bắt quả tang.

Ngày 12/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã TC, tiến hành khám xét chỗ ở của Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H thuộc khóm LH 2, phường LS, thị xã TC. Tại đây, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã TC, đã thu giữ thêm những vật chứng liên quan.

Ngày 17/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã TC, đã thu giữ tại trại nuôi gà của Phạm Anh P, thuộc khóm LH 2, phường LS, thị xã TC những vật chứng liên quan và 13,8089 gam, loại Methamphetamine của Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H.

Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, đã khởi tố Huỳnh Chí T và Phạm Anh P, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 26/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, đã khởi tố Nguyễn Thị Út H, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vắn là ma túy) bắt quả tang của Huỳnh Chí T vào ngày 12/02/2020.
- 04 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vắn là ma túy) thu giữ tại trại nuôi gà của Phạm Anh P.
- 01 cuộn băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).

- 01 đầu khò gas (đã qua sử dụng).
- 06 dụng cụ bằng thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy).
- 13 bọc nilon trong suốt, hàn kín ba đầu.
- 15 bọc nilon trong suốt.
- 03 cây cân điện tử (đã qua sử dụng).
- 04 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Trong đó, có 01 cây bị đốt đen ở đầu. (đã qua sử dụng)
- 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng. (đã qua sử dụng)
- 10 ống hút nhựa màu trắng.
- 01 bật lửa màu trắng (đã qua sử dụng).
- 01 lưỡi lam bằng kim loại màu trắng, bên ngoài có quần băng keo màu đen (đã qua sử dụng).
- 01 đoạn ống hút màu xanh - sọc trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.
- 01 đoạn ống hút màu trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.
- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng - sọc hồng, cắt nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín.
- 02 đoạn ống nhựa. Trong đó: 01 đoạn màu đen, 01 đoạn trong suốt (tất cả được hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn).
- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, mặt màu đen, nắp lưng có dán keo giả gỗ màu vàng, phía trên có dán hai đoạn keo màu vàng và một đoạn băng keo màu cam (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu xám (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt bằng kính, nắp lưng có dán băng keo màu nâu (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, hiệu Philips mặt màu đen, nắp lưng có dán băng keo màu cam (đã qua sử dụng).
- 01 xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 (đã qua sử dụng).
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số đăng ký 67H1-166.14 tên Phạm Thị K.

Căn cứ Kết luận giám định số 41/KLGT-PC09(MT) ngày 18/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 2,2974 gam.

Căn cứ Kết luận giám định số 45/KLGT-PC09(MT) ngày 20/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, kết luận:

Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 13,8089 gam.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án khai:

Nguyễn Thanh P (P và vò) khai, P có mua ma túy của T và Thy để sử dụng, P mua của T được 06 lần và mua của Thy được 02 lần, lần đầu mua là vào khoảng đầu tháng 11/2019 và lần mua gần nhất là ngày 10/02/2020 mua của T 800.000đ ma túy.

Đỗ Văn N khai, N có mua ma túy của T và Thy được 14 lần, mỗi lần mua từ 400.000đ đến 500.000đ. T trực tiếp giao 08 lần và Thy trực tiếp giao 06 lần và lần mua gần nhất là vào ngày 10/02/2020, khoảng 20 giờ tối, mua 500.000đ ma túy do T trực tiếp giao tại tiệm sửa xe của N và N có mua ma túy của P được 02 lần, mỗi lần mua là 2.000.000đ.

Trịnh Lê H khai, H có mua ma túy của T và Thy được 6 lần, mỗi lần mua từ 200.000đ đến 300.000đ. T trực tiếp giao 02 lần và Thy trực tiếp giao 04 lần. Lần mua cuối là vào ngày 23/12/2019.

Trần Thị Tuyết N khai, N có mua ma túy của T và Thy để sử dụng được 03 lần, mỗi lần mua từ 200.000đ đến 300.000đ, khi mua N gọi điện cho Thy và T và T, Thy trực tiếp giao ma túy cho N.

Huỳnh Bảo H khai, H có mua ma túy của T và P (P Gà) để sử dụng, H mua của T được 04 lần, mỗi lần mua là 200.000đ và mua ma túy của P được 06 lần, mỗi lần mua từ 200.000đ đến 400.000đ.

Nguyễn Chí V khai, V có mua ma túy của T và Thy được khoảng 15 đến 16 lần, mỗi lần mua với giá từ 200.000đ đến 800.000đ, khi mua V gọi điện cho T và Thy, T với Thy trực tiếp giao ma túy cho V.

Trần Thanh V khai, V có mua ma túy của T và Thy được 04 lần, mỗi lần mua V gọi điện cho T và Thy để hỏi mua ma túy. T trực tiếp giao ma túy cho V được 03 lần, Thy giao 01 lần, mỗi lần mua với giá từ 200.000đ đến 300.000đ và mua của P 01 lần với giá 200.000đ.

Phạm Thị K khai, xe mô tô hiệu SIRIUS, màu đen đỏ biển kiểm soát 67H1-166.14 là của bà mua tại cửa hàng xe máy Ngọc Y ở thị xã TC vào năm 2013, với giá 24.500.000đ, khi mua bà cho con trai là Huỳnh Công M đứng tên giấy xe. Sau đó bà đưa xe cho Thúy A (là chị của T) sử dụng. Đến tháng 6/2018 A mới đưa lại cho T sử dụng cho đến nay. Việc T dùng chiếc xe của bà đi mua bán ma túy bà hoàn toàn không biết. Nay bà yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên.

Huỳnh Công M khai, M là em ruột của T, bà K có mua cho M đứng tên chủ sở hữu chiếc xe mô tô hiệu ESPERO, loại Wave, màu đỏ, biển số 67AH-055.84 vào khoảng tháng 3/2017 với giá 12.500.000đ tại cửa hàng xe Ngọc Y ở

thị xã TC. M có đưa xe cho chị là Thúy A sử dụng để đi học nghề và sau đó A đưa xe cho T sử dụng từ năm 2019 cho đến nay. Việc T và Thy sử dụng chiếc xe của M đi mua bán ma túy M hoàn toàn không hay biết và M đã nhận lại chiếc xe trên. Nay M không có yêu cầu gì đối với chiếc xe.

Mai Thị S, khai bà là mẹ của Út H. H sinh năm 1995 nhưng khi làm giấy khai sinh đã hạ xuống 02 tuổi nên trong giấy khai sinh ghi năm 1997. Chồng bà là ông Nguyễn Văn T (đã chết) đi làm giấy khai sinh cho Út H.

Những người làm chứng trong vụ án trình bày:

Lê VA và Phạm Cao C khai, có chứng kiến lực lượng Công an khám xét chiếc xe mô tô biển kiểm soát 67H1-16614 phát hiện một hộp thuốc lá hiệu hero bên trong có chứa 02 bọc ni long trong suốt hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và nghe T thừa nhận là ma túy của T.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTC ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG đã truy tố các bị cáo Huỳnh Chí T và và Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Phạm Anh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo T, H và P khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thanh P (P vá vò); Đỗ Văn N; Trịnh Lê H; Trần Thị Tuyết N; Huỳnh Bảo H; Nguyễn Chí V; Trần Thanh V; Huỳnh Công M; Mai Thị S và những người làm chứng, ông Lê VA; ông Phạm Cao C đều vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai thống nhất như lời khai thể hiện trong hồ sơ ở giai đoạn điều tra. Riêng bà Phạm Thị K có yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô hiệu SIRIUS, màu đen đỏ biển kiểm soát 67H1-166.14.

Chủ tọa công bố lời khai của người tham gia tố tụng khác vắng mặt. Các bị cáo, đương sự và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố các bị cáo Huỳnh Chí T và và Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Phạm Anh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị xử lý:

Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, i khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Anh P từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có khó khăn. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng mà Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC, đã thu giữ trong vụ.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các điện thoại mà các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội gồm:
 - 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, mặt màu đen, nắp lưng có dán keo giả gỗ màu vàng, phía trên có dán hai đoạn keo màu vàng và một đoạn băng keo màu cam (đã qua sử dụng).
 - 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu xám (đã qua sử dụng).
 - 01 điện thoại di động, mặt bằng kính, nắp lưng có dán băng keo màu nâu (đã qua sử dụng).
 - 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).
 - 01 điện thoại di động, hiệu Philips mặt màu đen, nắp lưng có dán băng keo màu cam (đã qua sử dụng).

* Đề nghị trả lại cho bà Phạm Thị K:

- 01 xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 (đã qua sử dụng).
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số đăng ký 67H1-166.14 tên Phạm Thị K.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) trình bày, thống nhất với tội danh truy tố bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, cha mất sớm và không được đi học, con còn nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo 2 tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và bị cáo Phạm Anh P bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã TC khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang và khám xét tại khu vực khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thanh P (P và vò); Đỗ Văn N; Trịnh Lê H; Trần Thị Tuyết N; Huỳnh Bảo H; Nguyễn Chí V; Trần Thanh V; Huỳnh Công M; Mai Thi S và những người làm chứng, ông Lê VA; ông Phạm Cao C, đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ .

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, T và Út H khai nhận T và Út H chung sống với nhau như vợ chồng. Do nghiện ma túy, loại ma túy mà T và Út H sử dụng là ma túy đá và cả 02 bắt đầu bán ma túy đá từ cuối tháng 12/2019 đến ngày 12/02/2020 thì bị bắt. Khi bán ma túy, T và Út H đã mua ma túy đá của Trương Lan P, ngụ khóm LT D, phường LT, thị xã TC và người tên Chú B (không biết họ tên và địa chỉ

cụ thể), ngụ huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. T và Út H đã mua ma túy đá của P được 03 lần; mua của Chú B, được 04 lần, mỗi lần mua với số lượng là 50 đến 300 số ma túy đá, với giá từ 3.300.000 - 15.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, T và Út H phân ma túy ra thành các bọc nhỏ, để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

T đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau: Bán ma túy cho Huỳnh Bảo H được 01 lần, với giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Trịnh Lê H được 01 lần, với giá 300.000 đồng; bán ma túy cho Trần Thị Tuyết N, được 02 lần, mỗi lần bán với giá 500.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Chí V, được 02 lần, mỗi lần bán với giá 200.000 - 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Nhựt Tr, được 01 lần, với giá 500.000 đồng; bán ma túy cho Đỗ Văn N, được 02 lần, mỗi lần bán với giá 2.000.000 đồng; bán ma túy cho Trần Thanh V, được 01 lần với giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Thanh P (P vá vò), được 03 lần, mỗi lần bán với giá 800.000 - 2.000.000 đồng. Ngày 12/02/2020, trong lúc T đem 25 số ma túy đá bán cho P (P vá vò), T bị Công an thị xã TC, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Út H đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau: Bán ma túy cho Đỗ Văn N, được 03 lần, mỗi lần bán với giá 500.000 - 1.000.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hữu Ng, được 03 lần, mỗi lần bán với giá 200.000 - 500.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Thanh P (P vá vò), được 01 lần, với giá 2.000.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Chí V, được 02 lần, mỗi lần bán với giá 500.000 - 1.000.000 đồng; bán ma túy cho Trịnh Thị Thanh Th, được 01 lần với giá 400.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Công Nh, được 03 lần, mỗi lần bán với giá 2.500.000 - 8.700.000 đồng. Ngày 12/02/2020, Út H đã bán 125 số ma túy đá cho Nh, với giá 8.700.000 đồng.

T và Út H đã bán ma túy cho Phạm Anh P được 02 lần, mỗi lần bán 50 số ma túy đá, với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, P đã bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Phạm Anh P, khai nhận: P đã mua ma túy của T và Út H được 02 lần, mỗi lần mua 50 số ma túy đá, với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, P đã bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. P đã bán ma túy cho Huỳnh Bảo H được 06 lần, mỗi lần bán với giá từ 200.000 - 600.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hữu Ng, được 04 lần, mỗi lần bán với giá 200.000 - 500.000 đồng; bán ma túy cho Trần Thanh V, được 01 lần với giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Đỗ Văn N, được 02 lần, mỗi lần bán với giá 2.000.000 đồng. Số tiền lời do bán ma túy có được, P đã tiêu xài hết.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/02/2020 đối với Huỳnh Chí T; phù hợp biên bản khám xét ngày 12/02/2020 do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC lập; *Kết luận giám định số 41/KLGT-PC09(MT) ngày 18/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG và Kết luận giám định số 45/KLGT-PC09(MT) ngày 20/3/2020 của*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, tổng khối lượng 16,1063 gam, loại Methamphetamine.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên”; “đối với 02 người trở lên”; “Methamphetamine có khối lượng 16,1063 gam” được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T và Út H và với tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên”; “đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo P. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và Phạm Anh P ra trước phiên tòa và lời buộc tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Đồng phạm:

Các bị cáo Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) sống với nhau như vợ chồng, các bị cáo đồng lòng cùng mua, cùng bán và số tiền kiếm được các T và H cùng nhau tiêu xài hết. Xét, đây là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, không có sự phân công cụ thể vai trò từng bị cáo. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, H và P đều có tình tiết giảm nhẹ ở thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai báo hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước đó được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo T, H và P.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để phân lẻ ma túy sử dụng, cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy đối với:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng mà Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC, đã thu giữ trong vụ án gồm:

- 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vẫn là ma túy) bắt quả tang của Huỳnh Chí T vào ngày 12/02/2020.

- 04 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vẫn là ma túy) thu giữ tại trại nuôi gà của Phạm Anh P.

- 01 cuộn băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).

- 01 đầu khò gas (đã qua sử dụng).

- 06 dụng cụ bằng thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy).

- 13 bọc nilon trong suốt, hàn kín ba đầu.

- 15 bọc nilon trong suốt.

- 03 cây cân điện tử (đã qua sử dụng).

- 04 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Trong đó, có 01 cây bị đốt đen ở đầu (đã qua sử dụng)

- 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng)

- 10 ống hút nhựa màu trắng.

- 01 bật lửa màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 lưỡi lam bằng kim loại màu trắng, bên ngoài có quấn băng keo màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 đoạn ống hút màu xanh - sọc trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.

- 01 đoạn ống hút màu trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng - sọc hồng, cắt nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín.

- 02 đoạn ống nhựa. Trong đó: 01 đoạn màu đen, 01 đoạn trong suốt (tất cả được hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn).

Đối với:

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, mặt màu đen, nắp lưng có dán keo giả gỗ màu vàng, phía trên có dán hai đoạn keo màu vàng và một đoạn băng keo màu cam (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu xám (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động, mặt bằng kính, nắp lưng có dán băng keo màu nâu (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động, hiệu Philips mặt màu đen, nắp lưng có dán băng keo màu cam (đã qua sử dụng).

Các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với:

+ Một chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 (đã qua sử dụng) của bà Phạm Thị K mà Huỳnh Chí T sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bà K hoàn toàn không biết. Xét, giao trả lại bà K.

- Đối với:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số đăng ký 67H1-166.14 tên Phạm Thị K. Xét trả lại cho bà Phạm Thị K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC ngày 18/5/2020).

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thanh P (P vá vò), Đỗ Văn N, Trịnh Lê H, Trần Thị Tuyết N, Huỳnh Bảo H, Nguyễn Chí V và Trần Thanh V, đã mua ma túy của Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, sẽ đề nghị địa phương lập hồ sơ xử lý theo quy định.

Riêng Trịnh Thị Thanh T, Nguyễn Công Nh và Nguyễn Hữu Ng đã mua ma túy của Huỳnh Chí T, Nguyễn Thị Út H và Phạm Anh P. Hiện, Thủy, Nh và Ng không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, chưa làm việc được. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên “Chú B” đã bán ma túy cho Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H. Do không rõ, họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã TC, chưa làm việc được. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Riêng Trương Phương L đã bán ma túy cho Huỳnh Chí T và Nguyễn Thị Út H. Hiện, L không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, chưa làm việc được. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Chí T; Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và Phạm Anh P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Chí T; Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và Phạm Anh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Chí T 09 (chín) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 12/02/2020.

Xử phạt: : Bị cáo Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) 09 (chín) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh P 08 (tám) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 21/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng mà Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC, đã thu giữ trong vụ án gồm:
 - 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vắn là ma túy) bắt quả tang của Huỳnh Chí T vào ngày 12/02/2020.
 - 04 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (ngghi vắn là ma túy) thu giữ tại trại nuôi gà của Phạm Anh P.
 - 01 cuộn băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).
 - 01 đầu khò gas (đã qua sử dụng).
 - 06 dụng cụ bằng thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy).
 - 13 bọc nilon trong suốt, hàn kín ba đầu.
 - 15 bọc nilon trong suốt.
 - 03 cây cân điện tử (đã qua sử dụng).
 - 04 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Trong đó, có 01 cây bị đốt đen ở đầu (đã qua sử dụng)

- 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng)
- 10 ống hút nhựa màu trắng.
- 01 bát lửa màu trắng (đã qua sử dụng).
- 01 lưới lam bằng kim loại màu trắng, bên ngoài có quần bằng keo màu đen (đã qua sử dụng).
- 01 đoạn ống hút màu xanh - sọc trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.
- 01 đoạn ống hút màu trắng, hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn.
- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng - sọc hồng, cắt nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín.
- 02 đoạn ống nhựa. Trong đó: 01 đoạn màu đen, 01 đoạn trong suốt (tất cả được hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn).
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:
- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, mặt màu đen, nắp lưng có dán keo giả gỗ màu vàng, phía trên có dán hai đoạn keo màu vàng và một đoạn băng keo màu cam (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu xám (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt bằng kính, nắp lưng có dán băng keo màu nâu (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, mặt màu trắng, nắp lưng có dán băng keo màu vàng (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động, hiệu Philips mặt màu đen, nắp lưng có dán băng keo màu cam (đã qua sử dụng).
- Trả lại cho bà Phạm Thị K:
- + 01 chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 67H1-166.14 (đã qua sử dụng);
- + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số đăng ký 67H1-166.14 tên Phạm Thị K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC ngày 18/5/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Huỳnh Chí T; Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và Phạm Anh P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Huỳnh Chí T; Nguyễn Thị Út H (Thy Lùn) và Phạm Anh P; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thị xã TC;
- Công an thị xã TC;
- Chi cục THADS thị xã TC;
- Bị cáo;
- Luật sư (nếu có);
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Lan